

Một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số tại tỉnh Thái Nguyên

Nguyễn Thị Dân*, Trần Trọng Nhật**

*Giảng viên khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên

**Khoa Lý luận cơ sở, Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên

Received: 4/2/2024; Accepted: 8/2/2024; Published: 15/2/2024

Abstract: Culture of ethnic minorities in Vietnam in general, and in Thai Nguyen province in particular citadel, built over thousands of years of construction history water and retain water with many unique values. In In recent times, our Party and State have had many owners policies and policies to develop culture, including: Have policies to preserve and promote cultural values ethnic minorities, contributing to building Vietnamese culture The South is advanced and rich in national identity. Documents of the 13th Party Congress emphasized the importance Development point: "Arousing the desire to develop the land prosperous country, happy, self-reliant and developed Harnessing the strength of the great national unity bloc... Taking cultural and human values as the foundation and strength important endogenous factors to ensure sustainable development", "Reduce the gap in development and life levels cultural life between regions, regions, and classes within society, paying special attention to remote and remote areas ethnic minorities... Pay attention and create conditions conditions for the development of culture and arts of ethnic groups minority"

Keywords: Cultural values, ethnic minorities, Thai Nguyen province

1. Đặt vấn đề

Văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam nói chung, tại tỉnh Thái Nguyên nói riêng được hình thành, vun đắp qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước với nhiều giá trị đặc sắc. Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát triển văn hóa, trong đó có chính sách bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh quan điểm phát triển: "Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc... lấy giá trị văn hóa, con người là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững", "Giảm sự chênh lệch về trình độ phát triển và đời sống văn hóa giữa các vùng, miền, các tầng lớp trong xã hội, quan tâm đặc biệt tới vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số...Quan tâm, tạo điều kiện phát triển văn hóa, văn nghệ của các dân tộc thiểu số".

Cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách nhằm phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số. Thủ tướng Chính

phủ ban hành Quyết định số 1270/QĐ-TTg, ngày 27/7/2011, "Phê duyệt Đề án "Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 2493/QĐ-TTg, ngày 22/12/2016, "Phê duyệt Đề án Kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2017 - 2020; Quyết định số 936/QĐ-TTg, ngày 30/6/2017, "Phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016 - 2020" trong đó có mục tiêu bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa đặc sắc của dân tộc, phát triển các công trình văn hóa hiện đại, có ý nghĩa biểu tượng quốc gia, ý nghĩa chính trị, lịch sử, truyền thống đặc sắc hướng tới mục tiêu chiến lược xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 4689/QĐ-BVHTTDL, ngày 31/12/2013, "Phê duyệt Đề án tổ chức định kỳ: Ngày hội, giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào các dân tộc thiểu số theo khu vực và toàn quốc giai đoạn 2015 - 2020"...Qua đó, nhiều hoạt động giao lưu văn hóa được diễn ra trên phạm vi cả nước, từng vùng, từng địa phương, từng dân tộc, như Giao lưu văn hóa các dân tộc tại Làng văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam hằng năm; ngày hội văn hóa

các dân tộc vùng Đông Bắc, Tây Bắc, miền Trung và Đông Nam Bộ; liên hoan nghệ thuật hát then, đàn tính các dân tộc Tày, Nùng, Thái. Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam được nâng cao.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số tại tỉnh Thái Nguyên

Thái Nguyên là địa phương có bề dày lịch sử và truyền thống, nơi lưu giữ những di sản văn hóa vật thể, phi vật thể mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Đến nay, tỉnh có 550 di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê đưa vào danh mục, trong đó có 01 di tích lịch sử văn hóa đặc biệt và 19 di sản được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, tiêu biểu như Múa Tắc Xinh của dân tộc Sán Chay (huyện Phú Lương), Lễ hội Núi Vãn - Núi Võ (huyện Đại Từ), Tri thức trồng và chế biến chè Tân Cương (thành phố Thái Nguyên), hát Soọng Cô của dân tộc Sán Dìu, Lễ hội Đền Đuôm..., trong đó nhiều di sản phi vật thể được gắn với điểm du lịch cộng đồng để thu hút du khách.

Cùng với hệ thống di tích, 189 lễ hội trải khắp địa bàn tỉnh được tổ chức định kỳ hằng năm. Mỗi địa phương đều có những lễ hội truyền thống riêng và mang tính chất đặc trưng, là nơi sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của Nhân dân. Đó là lễ hội truyền thống từ bao đời, những điệu múa dân gian với trang phục dân tộc được phô diễn, những làn điệu dân ca, tiếng hát mộc mạc, đậm đà bản sắc vang lên ca ngợi quê hương, con người chịu thương chịu khó, cầu mong mưa thuận gió hòa để cây cối xanh tốt, vật nuôi mau lớn, cuộc sống ấm no. Đó là Lễ hội Cầu mùa của đồng bào dân tộc Sán Chay ở xóm Đồng Tâm, xã Túc Tranh, huyện Phú Lương với nghi lễ nhân văn, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, là cầu nối tâm linh giữa con người với đất trời. Hay như trong cơ chế thị trường sôi động, dù không có kinh phí hoạt động, nhưng đồng bào dân tộc Sán Dìu xóm Tam Thái, thị trấn Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ vẫn duy trì Câu lạc bộ hát Soọng Cô với nhiều thành viên trẻ tuổi. Tại các dịp lễ, tết, hội làng, nhiều ông bà dù tuổi đã cao cùng các bạn trẻ trong trang phục truyền thống say sưa hát Soọng Cô với sự hào hứng đón nhận, thương thức của người dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc lưu giữ

những di sản văn hóa vật thể, phi vật thể mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc tại tỉnh cũng còn gặp không ít những khó khăn như hệ thống chính sách văn hóa đối với các dân tộc thiểu số còn ít và chưa đồng bộ, chưa phù hợp với đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Việc tổ chức thực hiện các chính sách còn chậm, chưa thực sự đi vào cuộc sống; nguồn lực đầu tư hỗ trợ bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số chưa đồng bộ, sử dụng thiếu hiệu quả; nhận thức một bộ phận không nhỏ các ban, ngành các cấp về văn hóa dân tộc thiểu số còn hạn chế; Một số phong tục, tập quán mang nét đẹp lâu đời trong văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số bị biến tướng do mai một những giá trị văn hóa truyền thống; Nguy cơ mai một các giá trị bản sắc của giới trẻ trong dân tộc thiểu số như các lễ hội dân gian, phong tục, tập quán truyền thống đang hiện diện ngày càng rõ nét. Việc thực hiện, đánh giá chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số còn hạn chế. Bên cạnh đó đã và đang xuất hiện tình trạng hiểu không đúng, thậm chí xuyên tạc bản sắc, giá trị văn hóa cũng như việc thực hành văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, nhất là trên mạng xã hội gây tác động tiêu cực đến cộng đồng; chính sách đãi ngộ chưa thỏa đáng nên chưa phát huy được hiệu quả tài năng, tâm huyết của đội ngũ trí thức, nghệ nhân dân gian dân tộc thiểu số; chính sách bảo tồn, khai thác và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số chưa được quan tâm định hướng và thể hiện một cách rõ ràng.

2.2. Một số giải pháp sau: để tiếp tục hoàn thiện chính sách bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số

2.2.1. Nâng cao nhận thức trong công tác hoạch định, xây dựng và thực hiện chính sách bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số.

Quá trình hoạch định, xây dựng và thực hiện chính sách phải xuất phát từ thực tiễn, từ tiềm năng, lợi thế, tính đặc thù của từng vùng, từng địa phương, từng tộc người và phải đặt trong tổng thể sự phát triển quốc gia, dân tộc. Cần có thái độ tôn trọng đối với di sản văn hóa các dân tộc thiểu số. Tăng cường các hoạt động bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu, đặc trưng và phù hợp với điều kiện mới; bảo đảm hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn và phát huy, bảo tồn và phát triển, nhất là phát triển bền vững về văn hóa, đặt trong mối quan hệ với kinh tế - xã hội. Cụ thể hóa các nội dung chính sách bảo tồn khẩn cấp văn hóa các dân tộc thiểu số ít

người, các dân tộc thiểu số tại các vùng sâu, vùng xa.

2.2.2. Bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc và quản lý văn hóa dân tộc thiểu số, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa các dân tộc thiểu số.

Chủ trọng công tác tuyển dụng công chức, viên chức theo đúng chuyên môn, nghiệp vụ và thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới đối với đội ngũ làm công tác dân tộc và quản lý văn hóa dân tộc thiểu số. Có cơ chế phù hợp để phát huy vai trò của các nghệ nhân, già làng, trưởng bản trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số; khuyến khích cộng đồng tham gia bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, ngăn chặn nguy cơ làm mai một, sai lệch hoặc thất truyền. Tiếp thu thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong quản lý văn hóa, như số hóa những dữ liệu cốt lõi gắn với bản sắc văn hóa đặc trưng của các dân tộc thiểu số; từ đó, có thể lựa chọn đăng tải trên các phương tiện thông tin và truyền thông để đồng đảo người dân có điều kiện tiếp cận, tương tác, tìm hiểu thuận lợi hơn. Gắn kết công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và hoạt động du lịch với sự tham gia của các bên liên quan, trong đó vai trò nòng cốt thuộc về các chủ thể văn hóa... để vừa tạo ra sinh kế, góp phần xóa đói, giảm nghèo, vừa tạo ý thức cho chính cộng đồng trong việc lựa chọn, phát huy, trao truyền và thực hành các giá trị văn hóa đặc trưng, tiêu biểu trong đời sống. Đó cũng là cơ sở để văn hóa các dân tộc thiểu số phát triển bền vững. Bên cạnh đó, cần gắn kết giữa xây dựng và phát triển văn hóa, văn nghệ theo hướng tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

2.2.3. Nhân rộng các mô hình bảo tồn văn hóa

Xác định làng, bản là địa bàn cơ sở để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và xây dựng đời sống văn hóa mới gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng phát huy vai trò người dân - chủ thể sáng tạo và hưởng thụ văn hóa - những người có khả năng nuôi dưỡng và phát huy tốt nhất các giá trị văn hóa truyền thống với nòng cốt là các già làng, trưởng bản, trưởng thôn, trưởng xóm, các nghệ nhân và trí thức là người dân tộc thiểu số. Thực hiện các mô hình bảo tồn văn hóa có hiệu quả, phổ biến và nhân rộng các mô hình bảo tồn văn hóa được triển khai tốt, đồng thời đổi mới, bổ sung các mô hình bảo tồn các giá trị văn hóa phù hợp với thực tiễn của địa

phương. Tiếp tục triển khai thực hiện ngày hội văn hóa các dân tộc thiểu số theo vùng, ngày hội đại đoàn kết dân tộc tại các địa phương; xây dựng mô hình bảo tàng văn hóa tư nhân; đưa mô hình truyền dạy văn hóa dân tộc vào các trường học; gắn tổ chức truyền dạy, phát triển nghề thủ công truyền thống, điều khắc dân gian với các cơ quan, tổ chức phát triển du lịch, các trung tâm xúc tiến việc làm và tiêu thụ sản phẩm.

2.2.4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm ổn định đời sống cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cùng với phát triển kinh tế, Nhà nước và các cấp chính quyền địa phương cần quan tâm bố trí đủ nguồn lực cho các chương trình, dự án, đề án, nghiên cứu khoa học về bảo tồn di sản văn hóa dân tộc thiểu số và nâng cao hiệu quả công tác quản lý văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số; trong đó có chính sách hỗ trợ, phục dựng các lễ hội truyền thống, các sản phẩm văn hóa truyền thống. Tôn vinh và có chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân, nghệ sĩ có công tạo dựng các công trình, sản phẩm văn hóa; phổ biến, truyền dạy nghệ thuật truyền thống, bí quyết nghề nghiệp đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hỗ trợ các mô hình văn hóa đặc sắc, mô hình điểm ở các bản, làng; hỗ trợ việc bảo tồn tiếng nói và chữ viết. Đề tăng cường nguồn lực cho phát triển văn hóa, chú trọng đến vấn đề xã hội hóa các hoạt động văn hóa với sự tham gia và giám sát chặt chẽ của các cơ quan quản lý nhà nước. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, cần chú ý đến môi trường, không gian phù hợp để đồng bào các dân tộc thiểu số hoạt động, phát triển và sáng tạo văn hóa.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Phú Trọng (2021) “*Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”, Tạp chí Cộng sản, số 979 (2021), tr. 3
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 215 - 216, 144 - 145
3. Nghị định số 82/2010/NĐ-CP, ngày 15-7-2010, của Chính phủ “*Quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên*”; Quyết định số 1008/QĐ-TTg, ngày 2-6-2016, của Thủ tướng Chính phủ “*Phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”*” Hà Nội.